

Số: 1312/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 16 tháng 8 năm 2021

SỞ TƯ PHÁP TỈNH TUYẾN QUANG

ĐẾN Số: 6279

Ngày 20/9/2021

Chuyển:.....

Số và ký hiệu HS:.....

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Tư pháp”

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 96/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Thông tư số 06/2018/TT-BTP ngày 07 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành Quy chế xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Tư pháp”;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Tư pháp” cho 1.439 cá nhân (có tên trong danh sách kèm theo) đã có thành tích, công lao đóng góp cho sự nghiệp xây dựng, phát triển ngành Tư pháp Việt Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp, Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng, Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật, Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính Bộ Tư pháp, Giám đốc Sở Tư pháp, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /..✓

Nơi nhận:

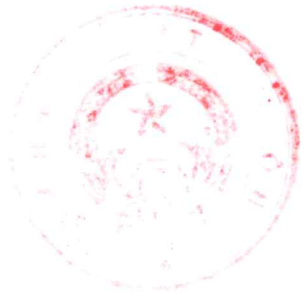
- Như Điều 3;
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Công Thông tin điện tử Bộ Tư pháp (để đăng tải);
- Lưu: VT, TĐKT.

BỘ TRƯỞNG



Lê Thành Long
Lê Thành Long

1950年10月1日
中华人民共和国
成立





BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH

**CÁ NHÂN ĐƯỢC TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG “VÌ SỰ NGHIỆP TƯ PHÁP”
KHU VỰC MIỀN NÚI PHÍA BẮC**

*(Kèm theo Quyết định số: 1342 /QĐ-BTP ngày 16 tháng 8 năm 2021
của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

I. TỈNH BẮC KẠN (09)

1. Bà Đoàn Thị Hạnh, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Bắc Kạn;
2. Ông Đinh Quang Huy, Phó Giám đốc Công an tỉnh Bắc Kạn;
3. Ông Vi Hồng Dương, Bí thư Đảng ủy Các cơ quan tỉnh Bắc Kạn;
4. Ông Ma Nhật Hoài, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bắc Kạn;
5. Ông Cao Văn Lượng, Trưởng phòng Công chứng số 1, Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
6. Bà Lý Thị Hạnh, Phó Đội trưởng Đội Giám định, Phòng Kỹ thuật - Hình sự, Công an tỉnh Bắc Kạn;
7. Bà Nguyễn Thị Tuyết, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Sơn Thành, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn;
8. Ông Triệu Đức Tài, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Vũ Muộn, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn;
9. Bà Nguyễn Thị Gấm, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Cẩm Giàng, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn.

II. TỈNH CAO BẰNG (39)

10. Ông Nguyễn Trung Thảo, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng;
11. Ông Lê Hải Hòa, Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng;
12. Bà Nông Thị Hà, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Bí thư Huyện ủy Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng;
13. Ông Bé Minh Đức, Tỉnh ủy viên, Phó Trưởng đoàn chuyên trách Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Cao Bằng;
14. Ông Bé Xuân Tiến, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Cao Bằng; *W*

15. Bà Đồng Thị Kiều Oanh, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Cao Bằng;
16. Ông Trịnh Sỹ Tài, Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng;
17. Bà Hoàng Tố Quyên, Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Cao Bằng;
18. Ông Nguyễn Ngọc Định, Phó Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Cao Bằng;
19. Ông Đoàn Hải Triều, Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Cao Bằng;
20. Bà Lục Thị Nga, Phó Chủ tịch Thường trực Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Cao Bằng;
21. Ông Nông Văn Hiệp, Phó Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh Cao Bằng;
22. Bà Nguyễn Thị Thanh Oanh, Phó Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh Cao Bằng;
23. Ông Đào Văn Mái, Phó Trưởng Ban Dân tộc tỉnh Cao Bằng;
24. Ông Lê Trung Hiếu, Phó Trưởng ban Pháp chế, Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng;
25. Ông Nông Văn Dục, Phó Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
26. Ông Hoàng Diệu Quang, Phó Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng;
27. Ông Nông Thành Thân, Phó Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng;
28. Ông Hoàng Minh Chất, Phó Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Cao Bằng;
29. Ông Đinh Huy Giáp, Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng;
30. Ông Hoàng Văn Thường, Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng;
31. Ông Nông Văn Thông, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng;
32. Bà Hoàng Thị Hiếu, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng;
33. Bà Hoàng Thị Đà, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng;
34. Ông Hoàng Văn Cương, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng;
35. Bà Nguyễn Thị Hảo, Giám đốc Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Cao Bằng;
36. Bà Ngô Thị Tuyền, Chuyên viên phòng Nghiệp vụ 2, Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng; ✓

37. Bà Đàm Thị Thu Hương, Trưởng phòng Tư pháp huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng;
38. Bà Đinh Thị Thủy, Công chức Tư pháp - Hộ tịch phường Sông Bằng, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng;
39. Ông Nông Văn Thắng, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Bạch Đằng, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng;
40. Bà Lãnh Bích Liên, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Trương Lương, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng;
41. Bà Sầm Thị Hảo, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Dân Chủ, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng;
42. Bà Đoàn Thị Nga, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Quang Trung, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng;
43. Ông Sầm Văn Kính, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Quang Hán, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng;
44. Ông Hoàng Văn Xuân, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Xuân Nội, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng;
45. Bà Lý Thị Thuận, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Cấn Yên, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng;
46. Ông Hoàng Văn Tỏa, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã, Nguyên Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Bế Văn Đàn, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng;
47. Ông Chu Thanh Hà, Trưởng phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng;
48. Bà Nông Thị Thảo, Kế toán trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

III. TỈNH ĐIỆN BIÊN (21)

49. Ông Vừa A Bằng, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên;
50. Ông Phạm Đức Toàn, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên;
51. Ông Lê Thanh Bình, Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên;
52. Ông Phạm Giang Nam, Giám đốc Sở Y tế tỉnh Điện Biên;
53. Ông Trần Thanh Kiên, Giám đốc Sở Giao thông vận tải tỉnh Điện Biên;
54. Ông Bùi Văn Phục, Phó Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ tỉnh Điện Biên;
55. Ông Đoàn Văn Chì, Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Điện Biên;
56. Bà Lý Thị Phương Diễm, Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên;
57. Ông Thào A Dế, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên; ✓

58. Bà Lê Thị Tuyết, Trưởng phòng Tư pháp huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên;
59. Bà Phạm Thị Ngân, Trưởng phòng Tư pháp huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên;
60. Bà Mùa Thu Nhạn, Công chức Tư pháp - Hộ tịch thị trấn Điện Biên Đông, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên;
61. Bà Thào Thị Phua, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Sín Chải, huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên;
62. Ông Mào Văn Ánh, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Mường Báng, huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên;
63. Bà Nguyễn Thị Thu Trang, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Hẹ Muông, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên;
64. Bà Pò Xi Mé, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Sín Thầu, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên;
65. Bà Mào Thị Thai, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Mường Nhé, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên;
66. Ông Nguyễn Thanh Bình, Thư ký Thi hành án, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên;
67. Ông Hoàng Thành Sung, Thư ký Thi hành án, Chi cục Thi hành án huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên;
68. Bà Lò Thị Bến, Thư ký trung cấp thi hành án, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên;
69. Bà Hoàng Thị Bích Ngọc, Thư ký trung cấp thi hành án, Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên.

IV. TỈNH HÀ GIANG (08)

70. Ông Nguyễn Trung Thu, Tổng Biên tập Báo Hà Giang;
71. Ông Trần Hải Dương, Phó Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
72. Bà Nguyễn Thu Hòe, Phó Chánh Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
73. Ông Nguyễn Hồng Quang, Phó Trưởng phòng Tư pháp huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang;
74. Bà Hoàng Thị Xuân, Phó Trưởng phòng Tư pháp huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang;
75. Bà Ma Thị Lý, Công chức phòng Tư pháp huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang;
76. Ông Lê Quang Trọng, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang;
77. Ông Nông Quốc Nghìn, Thư ký trung cấp thi hành án, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xín Mần, tỉnh Hà Giang. ✓

V. TỈNH HÒA BÌNH (38)

78. Ông Nguyễn Văn Toàn, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình;
79. Ông Bùi Xuân Hùng, Phó Giám đốc Sở Công thương tỉnh Hòa Bình;
80. Ông Quách Thanh Hải, Phó Trưởng Ban Pháp chế, Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình;
81. Ông Bùi Mạnh Cường, Phó Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình;
82. Ông Bùi Văn Chúc, Phó Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình;
83. Ông Hoàng Đức Chính, Trưởng Ban Kinh tế - Ngân sách, Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình;
84. Ông Đinh Thế Hệ, Phó Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình;
85. Ông Nguyễn Quốc Toàn, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Hòa Bình;
86. Bà Hà Thị Bình, Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Hòa Bình;
87. Ông Tạ Phương Đông, Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh tỉnh Hòa Bình;
88. Ông Hà Công Nghị, Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy Mai Châu, tỉnh Hòa Bình;
89. Ông Nguyễn Hồng Liêm, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình;
90. Ông Phạm Văn Hoàn, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình;
91. Ông Đinh Anh Hoàng, Trưởng phòng Tư pháp thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình;
92. Bà Nguyễn Thanh Thúy, Công chức phòng Tư pháp thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình;
93. Bà Bùi Thị Thư, Chuyên viên phòng Tư pháp huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình;
94. Bà Đinh Thị Kiều, Công chức Tư pháp - Hộ tịch thị trấn Mãn Đức, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình;
95. Bà Lường Thị Lâm, Công chức Tư pháp - Hộ tịch thị trấn Đà Bắc, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình;
96. Ông Bùi Văn Dương, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Nam Thượng, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình;
97. Ông Bùi Văn Thêu, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Nuông Dăm, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình; *W*

98. Bà Quách Thị Hương, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Hưng Thi, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình;
99. Ông Hà Công Tín, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Thành Sơn, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình;
100. Bà Bùi Thị Thơm, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Vũ Bình, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình;
101. Bà Bùi Thị Thương, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Hương Nhượng, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình;
102. Bà Bùi Thị Núi, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Quyết Chiến, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình;
103. Bà Bùi Thị Lan, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Nhân Mỹ, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình;
104. Ông Xa Quý Mão, nguyên Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Nánh Nghê, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình;
105. Ông Bùi Văn Cường, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Gia Mô, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình;
106. Ông Đinh Công Chi, nguyên Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Nánh Nghê, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình;
107. Bà Nguyễn Thị Vân Anh, Phó Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hòa Bình;
108. Bà Nguyễn Thị Cúc, Phó Chánh Văn phòng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hòa Bình;
109. Bà Chu Thị Hạnh, Chấp hành viên, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình;
110. Ông Nguyễn Anh Thắng, Chấp hành viên, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình;
111. Bà Phạm Thị Vân Anh, Chấp hành viên, Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình;
112. Bà Trần Thị Thanh Bình, Chấp hành viên, Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình;
113. Bà Bùi Thị Sanh, Kế toán Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình;
114. Bà Bùi Thị Yến, Thư ký trung cấp thi hành án, Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình;
115. Bà Phạm Thị Tuyên, Thẩm tra viên chính, Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. *ra*

VI. TỈNH LAI CHÂU (25)

116. Ông Lò Văn Duy, Phó Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Lai Châu;
117. Ông Trần Cao Sơn, Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu;
118. Ông Nguyễn Xuân Thủy, Phó Chỉ huy trưởng Bộ đội Biên phòng tỉnh Lai Châu;
119. Ông Nguyễn Tất Hậu, Phó Chính ủy Bộ đội Biên phòng tỉnh Lai Châu;
120. Bà Nguyễn Thị Thiện, Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh Lai Châu;
121. Bà Đào Thị Thiệp, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Lai Châu;
122. Bà Lê Thị Hương, Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy Lai Châu;
123. Ông Nguyễn Việt Mạnh, Phó Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy Lai Châu;
124. Bà Bùi Thị Lệ Dung, Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lai Châu;
125. Ông Bùi Xuân Thu, Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã tỉnh Lai Châu;
126. Ông Phan Văn Nguyên, Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu;
127. Ông Bùi Huy Phương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu;
128. Ông Nguyễn Thanh Văn, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu;
129. Bà Tần Thị Quế, Bí thư Huyện ủy Tam Đường, tỉnh Lai Châu;
130. Ông Sùng Lữ Páo, Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu;
131. Bà Khoàng Thị Thanh Nga, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Lai Châu;
132. Bà Phạm Thị Xim, Trưởng phòng Xây dựng, kiểm tra và theo dõi thi hành pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
133. Bà Nguyễn Thị Nhân, Trưởng phòng Tư pháp huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu;
134. Bà Vàng Thị Vụ, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Vàng San, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu;
135. Ông Tòng Văn Sứ, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Hố Mít, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu;
136. Bà Bùi Thị Hồng, Công chức Văn phòng - Thống kê, nguyên Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã San Thành, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.
137. Ông Lại Hữu Đồng, Phó Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lai Châu; ✓

138. Ông Vũ Quốc Hùng, Phó Trưởng phòng phụ trách, Phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án dân sự, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lai Châu;
139. Bà Đặng Thị Hiền, Thư ký trung cấp thi hành án, Văn phòng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lai Châu;
140. Bà Nguyễn Thị Tâm, Cán sự, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

VII. TỈNH LẠNG SƠN (26)

141. Ông Nông Lương Chân, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Lạng Sơn;
142. Ông Hoàng Quốc Tuấn, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lạng Sơn;
143. Ông Nông Dương Sơn, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam tỉnh Lạng Sơn;
144. Bà Nguyễn Thị Hồng Vân, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Lạng Sơn;
145. Bà Trương Thị Hảo, Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Lạng Sơn;
146. Bà Bé Thị Hòa, Phó Chủ tịch Thường trực Liên đoàn Lao động tỉnh Lạng Sơn;
147. Ông Trần Quốc Vương, Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh Lạng Sơn;
148. Ông Vi Song Hào, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn;
149. Bà Bé Thị Nga, Chuyên viên phòng Tư pháp huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn;
150. Ông Nông Đức Tuấn, Công chức Tư pháp - Hộ tịch thị trấn Đình Lập, huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn;
151. Ông Vi Đức Tân, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Đồng Thắng, huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn;
152. Ông Nông Văn Du, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Đồng Thắng, huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn;
153. Ông Chu Văn Đài, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Thái Bình, huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn;
154. Ông Nông Tiến Dũng, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Hoàng Việt, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;
155. Ông Hoàng Văn Hôn, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Bắc Việt, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;
156. Ông Vy Văn Thịnh, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Hồng Thái, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn; ✓

157. Ông Trương Công Mậu, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Mai Sao, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
158. Ông Hoàng Văn Nguyên, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Vân Thủy, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
159. Ông Trịnh Minh Thụ, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Vân An, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
160. Ông Đào Quang Thành, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
161. Bà Lê Thị Huyền, Thẩm tra viên, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
162. Bà Đặng Quỳnh Như, Nhân viên kỹ thuật, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
163. Ông Dương Văn Khánh, Thư ký Thi hành án, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
164. Bà Bé Thị Lộc Hương, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;
165. Ông Vi Thanh Tĩnh, Thư ký trung cấp thi hành án, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
166. Bà Lương Thị Sen, Cán sự, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

VIII. TỈNH LÀO CAI (11)

167. Ông Ngô Đức Ảnh, Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Lào Cai;
168. Ông Đinh Văn Tâm, Phó Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Lào Cai;
169. Bà Phạm Thị Thương, Phó Giám đốc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai;
170. Ông Hoàng Anh, Đội trưởng Đội Khám nghiệm hiện trường, Giám định viên tư pháp phòng Kỹ thuật - Hình sự Công an tỉnh Lào Cai;
171. Bà Bùi Thị Hằng, Đội trưởng Đội Giám định, Giám định viên tư pháp phòng Kỹ thuật - Hình sự Công an tỉnh Lào Cai;
172. Bà Đỗ Thị Ngọc, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai;
173. Bà Hoàng Thúy Nghĩa, Công chức phòng Tư pháp huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai;
174. Bà Nguyễn Thị Thu Hằng, Công chức Tư pháp - Hộ tịch phường Cốc Lều, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; ✓

175. Bà Nguyễn Thị Thanh Nhâm, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Trung Lèng Hồ, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai;
176. Bà Phạm Thị Liễu, Kế toán, Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai;
177. Bà Bùi Thanh Hoa, Thư ký thi hành án, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

IX. TỈNH PHÚ THỌ (39)

178. Ông Trần Văn Khai, Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ;
179. Ông Nguyễn Văn Mạnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Phú Thọ;
180. Ông Nguyễn Tiên Hùng, Phó Giám đốc Sở Giao thông vận tải tỉnh Phú Thọ;
181. Ông Trần Hoài Giang, Phó Giám đốc Sở Giao thông vận tải tỉnh Phú Thọ;
182. Ông Nguyễn Mạnh Hùng, Bí thư Huyện ủy huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ;
183. Ông Hoàng Văn Thịnh, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ;
184. Ông Hà Văn Ngân, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ;
185. Ông Nguyễn Xuân Tường, Bí thư Huyện ủy huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ;
186. Ông Bùi Hồng Hoàng, Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ;
187. Ông Bùi Tiến Vỹ, Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Huyện ủy huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ;
188. Ông Đinh Xuân Trinh, Trưởng phòng Tư pháp huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ;
189. Bà Dư Thị Diễm Hằng, Trưởng phòng Tư pháp huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ;
190. Bà Nguyễn Thu Phương, Phó Trưởng phòng Tư pháp thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
191. Bà Nguyễn Thị Bích Thủy, Chuyên viên phòng Tư pháp huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ;
192. Ông Nguyễn Ngọc Hà, Công chức Tư pháp - Hộ tịch phường Minh Nông, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
193. Ông Trịnh Kỳ Vy, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Phú Lạc, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ; ~~VA~~

194. Ông Vi Văn Chung, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Đồng Lương, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ;
195. Ông Phan Ngọc Sơn, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Hùng Việt, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ;
196. Ông Nguyễn Anh Dũng, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Tam Sơn, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ;
197. Ông Nguyễn Quốc Hà, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Sơn Tình, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ;
198. Ông Ngô Chí Anh, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Hưng Long, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ;
199. Ông Sa Đình Hòa, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Mỹ Lung, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ;
200. Bà Nguyễn Thị Hằng Nga, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Tiêu Sơn, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ;
201. Ông Trần Tấn Thuyết, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Lam Sơn, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ;
202. Bà Trần Thị Minh Nguyệt, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Tinh Nhuệ, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ;
203. Bà Lê Thị Thu Hiền, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Văn Miếu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ;
204. Bà Hà Thị Phượng, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ xã, nguyên Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Văn Luông, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ;
205. Ông Nguyễn Thế Đình, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Thượng Cửu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ;
206. Ông Nguyễn Văn Chung, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, nguyên Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Sơn Hùng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ;
207. Ông Đinh Văn Lưu, Công chức Tư pháp - Hộ tịch thị trấn Yên Lập, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ;
208. Ông Phùng Quốc Đoàn, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Xuân Thủy, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ;
209. Ông Nguyễn Tiến Dũng, nguyên Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Tân Đức, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
210. Ông Nguyễn Văn Vạn, nguyên Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Phù Ninh, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ;
211. Ông Đỗ Xuân Huân, nguyên Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Hạ Giáp, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ; *uu*

212. Ông Phạm Văn Liên, nguyên Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Tùng Khê, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ;
213. Bà Cao Thị Vân Anh, Phó Trưởng phòng Kiểm tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ;
214. Bà Nguyễn Thu Thủy, Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ;
215. Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung, Thẩm tra viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ;
216. Bà Phạm Thị Thu Hương, Kế toán Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

X. TỈNH SƠN LA (17)

217. Ông Hoàng Văn Minh, Phó Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La;
218. Ông Trần Bình Minh, Phó Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Sơn La;
219. Bà Cẩm Thúy Vân, Phó Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Sơn La;
220. Ông Nguyễn Văn Hải, Phó Trưởng phòng Kỹ thuật - Hình sự, Công an tỉnh Sơn La;
221. Ông Lò Văn Thanh, Cán bộ phòng Kỹ thuật - Hình sự, Công an tỉnh Sơn La;
222. Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc, Chuyên viên Thanh tra, Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
223. Ông Lê Đình Sơn, Chuyên viên Phòng Tư pháp thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La;
224. Bà Phạm Thị Ngọc, Thủ quỹ phòng Công chứng số 2, Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
225. Ông Tông Văn Hội, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Chiềng Cọ, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La;
226. Bà Tông Thị Chiên, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Mường Cai, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La;
227. Bà Nguyễn Thị Loan, Tổ trưởng Tổ hòa giải tổ 3, phường Chiềng Còi, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La;
228. Bà Đặng Thúy Bình, Tổ trưởng Tổ hòa giải tổ 2, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La;
229. Ông Nguyễn Thái Thắng, Phụ trách kế toán, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La;
230. Bà Lò Thị Thuận, Lưu trữ viên trung cấp, Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; *W*

231. Bà Hà Thị Cúc, Nhân viên, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La;
232. Bà Lê Trần Thùy Linh, Phụ trách kế toán nghiệp vụ thi hành án, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La;
233. Bà Đặng Thị Hà, Thư ký thi hành án, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

XI. TỈNH THÁI NGUYÊN (45)

234. Bà Nguyễn Thanh Hải, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy tỉnh Thái Nguyên;
235. Ông Phạm Hoàng Sơn, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên;
236. Ông Nguyễn Quốc Hữu, Chánh Văn phòng Tỉnh ủy tỉnh Thái Nguyên;
237. Ông Bùi Văn Lương, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Bí thư Thị ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên;
238. Ông Lê Văn Khôi, Phó Trưởng ban Nội chính Tỉnh ủy tỉnh Thái Nguyên;
239. Ông Ngô Văn Lâm, Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh Thái Nguyên;
240. Bà Nguyễn Thị Mai, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Thái Nguyên;
241. Ông Bùi Đức Hải, Đại tá, Giám đốc Công an tỉnh Thái Nguyên;
242. Ông Phan Văn Bé, Thượng tá, Phó Giám đốc Công an tỉnh Thái Nguyên;
243. Ông Đặng Văn Khoa, Đại tá, Phó Giám đốc Công an tỉnh Thái Nguyên;
244. Ông Nguyễn Văn Tài, Đại tá, Phó Giám đốc Công an tỉnh Thái Nguyên;
245. Ông Dương Đình Thành, Đại tá, Phó Giám đốc Công an tỉnh Thái Nguyên;
246. Ông Hoàng Minh Hiền, Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên;
247. Ông Mã Minh Hải, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên;
248. Ông Hoàng Duy Hưng, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên;
249. Bà Nguyễn Thúy Hằng, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên;
250. Ông Trần Trọng Trung, Trưởng phòng Bỏ trợ - Hành chính Tư pháp, Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
251. Ông Hoàng Văn Thảo, Phó Trưởng phòng Tư pháp huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên; ~~W~~

252. Bà Nguyễn Thị Quỳnh, Chuyên viên phòng Tư pháp thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên;
253. Bà Nguyễn Ngọc Hà, Chuyên viên phòng Tư pháp thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên;
254. Ông Đặng Đức Tĩnh, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Đồng Liên, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên;
255. Ông Lâm Văn Phú, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Minh Lập, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên;
256. Ông Chu Ngọc Quang, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Bảo Lý, huyện Phú Bình, Thái Nguyên;
257. Ông Nông Quốc Vo, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã, nguyên Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Sảng Mộc, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên;
258. Ông Nguyễn Toàn Thắng, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, nguyên Công chức Tư pháp - Hộ tịch phường Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên;
259. Ông Hoàng Đình Vo, Hòa giải viên xóm Khuân Nhà, xã Quy Kỳ, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên;
260. Bà Hoàng Thị Yến, Tổ trưởng Tổ hòa giải xóm Góc Hồng, xã Quy Kỳ, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên;
261. Ông Hứa Văn Tiến, Hòa giải viên xóm Thống Nhất 2, xã Quy Kỳ, huyện Định Hóa, Thái Nguyên;
262. Bà Lê Thị Thúy, Tổ trưởng Tổ hòa giải xóm Túc Duyên, xã Quy Kỳ, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên;
263. Ông Nguyễn Văn Luân, Tổ trưởng Tổ hòa giải xóm Khuân Cầm, xã Quy Kỳ, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên;
264. Ông Lý Duy Kia, Tổ phó Tổ hòa giải xóm Thống Nhất 1, xã Quy Kỳ, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên;
265. Ông Đặng Văn Cận, Tổ trưởng Tổ hòa giải xóm Thái Trung, xã Quy Kỳ, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên;
266. Ông Hoàng Văn Thành, Tổ trưởng Tổ hòa giải xóm Khuổi Tát, xã Quy Kỳ, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên;
267. Ông Hoàng Văn Vinh, Hòa giải viên xóm Khuổi Tát, xã Quy Kỳ, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên;
268. Ông Hoàng Quang Trung, Hòa giải viên xóm Thống Nhất 1, xã Quy Kỳ, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên;
269. Ông Lương Kim Liêng, Hòa giải viên xóm Thái Trung, xã Quy Kỳ, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên; *na*

270. Ông Tạ Thanh Đào, Tổ trưởng Tổ hòa giải xóm Định Thành, xã Tiên Phong, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên;
271. Ông Bùi Huy Toàn, Phó Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên;
272. Bà Nguyễn Thị Hồng Hào, Phó Chánh Văn phòng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên;
273. Bà Phan Minh Hải, Phó Trưởng phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên;
274. Bà Nguyễn Mai Hương, Văn thư Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên;
275. Bà Vũ Lệ Huyền, Kế toán nghiệp vụ Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên;
276. Bà Lục Thị Quế, Chấp hành viên sơ cấp, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên;
277. Bà Cao Thị Thu Hương, Thẩm tra viên, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên;
278. Ông Lê Thanh Hải, Chấp hành viên sơ cấp, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

XII. TỈNH TUYÊN QUANG (12)

279. Ông Đỗ Văn Ngọc, Phó Chủ tịch Thường trực Liên đoàn Lao động tỉnh Tuyên Quang;
280. Ông Nông Minh Hiền, Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh Tuyên Quang;
281. Ông Nguyễn Sơn Lâm, Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tuyên Quang;
282. Bà Lý Thị Hương Giang, Chánh Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
283. Ông Hoàng Khải Hoàn, Công chức Tư pháp - Hộ tịch thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang;
284. Ông Võ Thái Hồng, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Đông Thọ, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang;
285. Ông Trần Văn Khang, nguyên Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Yên Lập, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang;
286. Ông Nguyễn Tuyên, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang;
287. Bà Hà Thị Mai, Thẩm tra viên chính, Văn phòng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang;
288. Ông Hoàng Anh Tuấn, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang; *W*

289. Bà Lý Thị Nụ, Văn thư trung cấp, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang;
290. Bà Mương Thị Hồng Minh, Văn thư trung cấp, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

XIII. TỈNH YÊN BÁI (66)

291. Ông Giàng A Vừ, Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái;
292. Bà Lương Thị Xuyên, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái;
293. Ông Nguyễn Tiến Quân, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái;
294. Bà Nguyễn Thị Hoa, Trưởng Chi nhánh Trợ giúp pháp lý số 1, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái;
295. Bà Ngô Thu Nga, Chuyên viên Phòng Tư pháp huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái;
296. Ông Hoàng Văn Vinh, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Động Quan, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái;
297. Ông Đỗ Anh Đình, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Bạch Hà, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái;
298. Ông Triệu Văn Mạ, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Tân Nguyên, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái;
299. Ông Mã Văn Vinh, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Mỹ Gia, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái;
300. Ông Nguyễn Trung Kiên, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Nga Quán, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái;
301. Ông Hoàng Cao Khải, Hòa giải viên Tổ hòa giải thôn 7A, xã Việt Cường, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái;
302. Ông Phan Văn Hà, Hòa giải viên Tổ hòa giải thôn 2, xã Việt Cường, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái;
303. Ông Nguyễn Văn Chúc, Hòa giải viên Tổ hòa giải thôn 6A, xã Việt Cường, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái;
304. Ông Lê Văn Lượng, Hòa giải viên Tổ hòa giải thôn 5, xã Việt Cường, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái;
305. Ông Bùi Văn Trọng, Hòa giải viên Tổ hòa giải thôn Phú Lan, xã Việt Thành, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái; ✓

306. Ông Lưu Văn Luận, Hòa giải viên Tổ hòa giải thôn Phúc Đình, xã Việt Thành, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái;
307. Ông Nguyễn Văn Toàn, Hòa giải viên Tổ hòa giải thôn Phúc Đình, xã Việt Thành, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái;
308. Ông Vũ Văn Tuấn, Hòa giải viên Tổ hòa giải thôn Đồng Phúc, xã Việt Thành, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái;
309. Ông Đỗ Văn Thái, Hòa giải viên Tổ hòa giải thôn Phú Mỹ, xã Việt Thành, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái;
310. Ông Nguyễn Thanh Sơn, Hòa giải viên Tổ hòa giải thôn Lan Đình, xã Việt Thành, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái;
311. Ông Lê Văn Chiến, Hòa giải viên Tổ hòa giải thôn Đồng Phúc, xã Việt Thành, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái;
312. Ông Nguyễn Văn Tiết, Hòa giải viên Tổ hòa giải thôn 6, xã Đào Thịnh, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái;
313. Ông Nguyễn Văn Vượng, Hòa giải viên Tổ hòa giải thôn 4, xã Đào Thịnh, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái;
314. Ông Ninh Xuân Trường, Hòa giải viên Tổ hòa giải thôn 7, xã Đào Thịnh, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái;
315. Ông Nguyễn Hải Nhiên, Hòa giải viên Tổ hòa giải thôn 7, xã Đào Thịnh, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái;
316. Ông Hoàng Văn Bá, Hòa giải viên Tổ hòa giải thôn 3, xã Đào Thịnh, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái;
317. Ông Nguyễn Văn Thanh, Hòa giải viên Tổ hòa giải thôn 2, xã Đào Thịnh, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái;
318. Ông Phùng Sơn Chí, Hòa giải viên Tổ dân phố số 2, thị trấn Cổ Phúc, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái;
319. Ông Nguyễn Văn Dậu, Hòa giải viên tổ dân phố số 2, thị trấn Cổ Phúc, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái;
320. Ông Nguyễn Xuân Tiến, Hòa giải viên tổ dân phố số 2, thị trấn Cổ Phúc, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái;
321. Ông Nguyễn Trọng Phấn, Hòa giải viên tổ dân phố số 1, thị trấn Cổ Phúc, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái;
322. Ông Đinh Văn Mừng, Hòa giải viên tổ dân phố số 10, thị trấn Cổ Phúc, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái;
323. Ông Nguyễn Văn Dũng, Hòa giải viên tổ dân phố số 5, thị trấn Cổ Phúc, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái;

324. Ông Nguyễn Văn Tuyết, Hòa giải viên tổ dân phố số 5, thị trấn Cổ Phúc, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái;
325. Ông Lê Văn Tiên, Hòa giải viên tổ dân phố số 5, thị trấn Cổ Phúc, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái;
326. Ông Nguyễn Xuân Thìn, Hòa giải viên tổ dân phố số 9, thị trấn Cổ Phúc, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái;
327. Ông Đinh Văn Bình, Hòa giải viên tổ dân phố số 9, thị trấn Cổ Phúc, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái;
328. Bà Lê Thị Ngọc, Hòa giải viên tổ dân phố số 9, thị trấn Cổ Phúc, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái;
329. Bà Nguyễn Thị Dung, Hòa giải viên tổ dân phố số 9, thị trấn Cổ Phúc, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái;
330. Ông Nguyễn Thanh Thu, Hòa giải viên tổ dân phố số 11, thị trấn Cổ Phúc, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái;
331. Ông Nguyễn Hữu Chức, Hòa giải viên tổ dân phố số 7, thị trấn Cổ Phúc, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái;
332. Ông Nguyễn Mạnh Chung, Hòa giải viên tổ dân phố số 7, thị trấn Cổ Phúc, huyện Trấn Yên;
333. Ông Lê Quang Trung, Hòa giải viên tổ dân phố số 7, thị trấn Cổ Phúc, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái;
334. Ông Hà Anh Diễm, Hòa giải viên Tổ hòa giải thôn Bản Khun, xã Hồng Ca, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái;
335. Ông Sùng A Sinh, Hòa giải viên Tổ hòa giải thôn Khe Ron, xã Hồng Ca, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái;
336. Ông Nguyễn Văn Tường, Hòa giải viên Tổ hòa giải thôn Bản Cọ, xã Hồng Ca, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái;
337. Bà Lương Thị Như Quỳnh, Hòa giải viên Tổ hòa giải thôn Bản Cọ, xã Hồng Ca, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái;
338. Ông Sùng A Chỏ, Hòa giải viên Tổ hòa giải thôn Khuôn Bỏ, xã Hồng Ca, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái;
339. Ông Tráng A Châu, Hòa giải viên Tổ hòa giải thôn Hồng Lâu, xã Hồng Ca, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái;
340. Ông Sùng A Là, Hòa giải viên Tổ hòa giải thôn Hồng Lâu, xã Hồng Ca, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái;
341. Ông Hà Ngọc Cương, Hòa giải viên Tổ hòa giải thôn Nam Hồng, xã Hồng Ca, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái;

342. Ông Hà Xuân Niên, Hòa giải viên Tổ hòa giải thôn Nam Hồng, xã Hồng Ca, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái;
343. Bà Đỗ Thị Nhân, Hòa giải viên Tổ hòa giải thôn Trung Nam, xã Hồng Ca, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái;
344. Ông Hà Minh Hào, Hòa giải viên Tổ hòa giải thôn Liên Hợp, xã Hồng Ca, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái;
345. Ông Hà Xuân Mát, Hòa giải viên Tổ hòa giải thôn Trung Nam, xã Hồng Ca, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái;
346. Ông Giàng A Đình, Hòa giải viên Tổ hòa giải bản Thào Chua Chải, xã Chế Cu Nha, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái;
347. Ông Giàng Pàng Mang, Hòa giải viên Tổ hòa giải bản Thào Chua Chải, xã Chế Cu Nha, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái;
348. Ông Hồ Dua Cu, Hòa giải viên Tổ hòa giải bản Thào Chua Chải, xã Chế Cu Nha, huyện Mù Cang Chải;
349. Ông Khang Sông Khù, Hòa giải viên Tổ hòa giải bản Háng Chua Xay, xã Chế Cu Nha, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái;
350. Ông Khang A Chu, Hòa giải viên Tổ hòa giải bản Dề Thàng, xã Chế Cu Nha, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái;
351. Ông Hồ Trở Già, Hòa giải viên Tổ hòa giải bản Chế Cu Nha, xã Chế Cu Nha, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái;
352. Ông Lò Nử Chu, Hòa giải viên Tổ hòa giải bản Chế Cu Nha, xã Chế Cu Nha, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái;
353. Ông Hồ Nhà Di, Hòa giải viên Tổ hòa giải bản Trống Tông, xã Chế Cu Nha, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái;
354. Ông Hồ Sông Đê, Hòa giải viên Tổ hòa giải bản Trống Tông, xã Chế Cu Nha, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái;
355. Bà Nguyễn Thị Bền, Chấp hành viên sơ cấp, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái;
356. Bà Nguyễn Thị Hải Hà, Nhân viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái.

Tổng: 356 cá nhân./. *nh*

